

Tây Ninh, ngày 19 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **805/2025/TLST-HNGĐ** ngày **07/11/2025**,
giữa:

Nguyên đơn: Anh Đào Thanh L, sinh năm 1999; Căn cước: 080099001611 cấp ngày 25/7/2024; Địa chỉ: Số B, tổ H, khu phố T, phường T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Chị Dương Thị Kiều T, sinh năm 2000; Căn cước công dân: 072300002747 cấp ngày 01/3/2016; Địa chỉ: Số B, đường T, tổ D, Khu phố T, phường B, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **11 tháng 11 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **11 tháng 11 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Anh Đào Thanh L và chị Dương Thị Kiều T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Đào Thanh L và chị Dương Thị Kiều T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Đào Duy T1, sinh ngày 25/02/2021.

Anh chị thống nhất giao cháu T1 cho anh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Ghi nhận anh L không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo

biên lai số 0011169 ngày 07/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Anh L được hoàn trả lại 150.000 đồng còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 10- Tây Ninh;
- THADS khu vực 10- Tây Ninh;
- Các đương sự;
- **UBND**;
- Lưu hồ sơ vụ án (MS: 03.D01.149.10.948542).

THẨM PHÁN

Lê Thị Lan